

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày: 14/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Ông Lê Như Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc An - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 26/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 30/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn H; sinh ngày: 12/02/1992 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc S và bà Hà Thị T; có vợ: Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm: 1991 (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Ngọc S; sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

2. Ông Trần Văn Y; sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/02/2021, Nguyễn Tuấn H bắt xe buýt đi đến khu vực bến xe thành phố V, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết một túi nilon trong suốt quần băng dính màu đen, bên trong có chứa ma túy với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Tuấn H bắt xe buýt về nhà, lấy một ít ma túy đã mua để sử dụng. Số ma túy còn lại H cất vào túi quần phía sau bên trái. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Tuấn H đang ở phòng ngủ nhà mình thì bị Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của Nguyễn Tuấn H một túi nilon trong suốt, bên ngoài được quần băng dính màu đen kích thước 7x4cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, sim số 0565.661.881. Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ 02 chiếc bật lửa gas bằng nhựa màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 vỏ chai nhựa trong suốt cao 33 cm, phía trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 17 cm và 01 công thủy tinh một đầu có phễu hình tròn uốn cong.

Tại Bản kết luận giám định số 68/GĐMT-PC09 ngày 20/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng chứa trong túi nilon trong suốt bên ngoài quần băng dính màu đen gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,9662 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKS-ĐT ngày 26/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 18/02/2021.

Áp dụng Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen bên trong có sim số 0565.661.881 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng điện thoại của bị cáo H, 01 phong bì thư và các đồ vật đựng bên trong (gồm 01 túi nilon trong suốt kích thước 7x4cm, bên ngoài được quần băng dính màu đen, bên trong có chứa 1,9397 gam Methamphetamine), 02 chiếc bật lửa gas bằng nhựa màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa trong suốt cao 33 cm, phía trên nắp nhựa có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 17 cm, 01 công thủy tinh một đầu có hình phễu tròn được uốn cong).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn H khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyết định, hành vi tố tụng theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương quân kỳ quyết thắng và Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lại bị nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để

cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan trong vụ án:

Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện nay chưa xác định được cụ thể nên đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có sim số 0565.661.881 đựng trong 01 phong bì thư dán kín, được niêm phong không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo H.

01 phong bì thư (đựng điện thoại của bị cáo H), 01 phong bì thư dán kín, đã được niêm phong và các đồ vật đựng bên trong (gồm 01 túi nilon trong suốt kích thước 7x4cm, bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong có chứa 1,9397 gam Methamphetamine), 02 chiếc bật lửa gas bằng nhựa màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa trong suốt cao 33 cm, phía trên nắp nhựa có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 17 cm, 01 công thủy tinh một đầu có hình phễu tròn được uốn cong) là công cụ phạm tội, vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 18/02/2021.

2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có sim số 0565.661.881 đựng trong 01 phong bì thư dán kín, được niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư (đựng điện thoại của bị cáo H), 01 phong bì thư dán kín, đã được niêm phong và các đồ vật đựng bên trong (gồm 01 túi nilon trong suốt kích thước 7x4cm, bên ngoài được quấn băng dính màu đen, bên trong có chứa 1,9397 gam Methamphetamine), 02 chiếc bật lửa gas bằng nhựa màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa trong suốt cao 33 cm, phía trên nắp nhựa có gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 17 cm, 01 công thủy tinh một đầu có hình phễu tròn được uốn cong).

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Tuấn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/4/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CA huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng